

Số/ No: 182./2025/CV.Vietcap

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Ho Chi Minh City, March 31, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, HSX VÀ HNX
INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE
STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM, HSX AND HNX**

Kính gửi/
To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)/ The State Securities Commission of Viet Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX)/ The Vietnam Stock Exchange;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HSX)/ The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)/ The Hanoi Stock Exchange.

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vietcap (Vietcap)
Name of organization : Vietcap Securities Joint Stock Company
Mã chứng khoán/ Stock code : VCI
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, Tháp Tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận
Headquarter : 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
15th Floor, Bitexco Financial Tower, No.2 Hai Trieu Street, Ben Nghe Ward,
District 1, Ho Chi Minh, Viet Nam
Địa chỉ thư điện tử/ Email : congbothongtin@vietcap.com.vn
Số điện thoại/ Telephone No : 028-3914 3588 Fax: 028-3914 3209
Người thực hiện CBTT : Ông Đoàn Minh Thiện – Phó Tổng Giám Đốc
Submitted by : Mr. Doan Minh Thien – Deputy Chief Executive Officer
Loại thông tin công bố : ☐ 24 giờ ☐ Bất thường ☐ Yêu cầu ☒ Định kỳ
Information disclosure type : ☐ 24 hours ☐ Extraordinary ☐ On demand ☒ Periodic

Nội dung thông tin công bố/ Contents of information disclosure:

Báo cáo định kỳ năm 2024 (từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024) về tình hình tài chính như đính kèm.

The Annual Report 2024 (Period: January 1, 2024 - December 31, 2024) on financial status as attached.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 31/03/2025 tại đường dẫn: <http://www.vietcap.com.vn>.

This information was published on the company's website on 31/03/2025, as in the links <https://www.vietcap.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We hereby commit that the information provided is true and accurate and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap
Representative of Vietcap Securities Joint Stock Company

Người được Ủy quyền CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



ĐOÀN MINH THIỆN
Phó Tổng Giám Đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
VIETCAP
VIETCAP SECURITIES JOINT STOCK
COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính
Re: Periodic information disclosure on financial status

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Ho Chi Minh City, March 31, 2025

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)/ *The State Securities Commission of Viet Nam*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNXX)/ *The Vietnam Stock Exchange*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HSX)/ *The Ho Chi Minh Stock Exchange*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)/ *The Hanoi Stock Exchange*.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

Pursuant to the Ministry of Finance's Circular No. 76/2024/TT-BTC dated November 6, 2024, providing guidelines on information disclosure and reporting on private placement and trading of corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market, Vietcap Securities Joint Stock Company hereby submits the periodic information disclosure on financial status as follows:

1. Thông tin về doanh nghiệp/ Company information

- Tên doanh nghiệp/ Company name	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP (VIETCAP) VIETCAP SECURITIES JOINT STOCKCOMPANY
- Giấy phép thành lập/ License for Establishment and Operation	: Số 68/UBCK-GP, ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp (được sửa đổi, bổ sung tùy thời điểm) <i>No. 68/UBCK-GP, issued on November 6, 2007, by the State Securities Commission (as amended and supplemented from time to time)</i>
- Địa chỉ trụ sở chính/ Headquarter	: Tầng 15, Tháp Tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>15th Floor, Bitexco Financial Tower, No.2 Hai Trieu Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh, Viet Nam</i>
- Địa chỉ thư điện tử/ Email	: congbothongtin@vietcap.com.vn
- Số điện thoại/ Phone	: 028-3914 3588 Fax: 028-3914 3209
- Loại hình doanh nghiệp/ Business type	: Công ty Cổ phần Đại chúng đã niêm yết <i>Public listed Joint Stock Company</i>
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính/ Business lines	: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác; Lưu ký chứng khoán. <i>Securities brokerage; Securities trading; Securities underwriting; Securities investment consultancy; Financial consultancy and other financial services; Securities depository.</i>
- Mã số thuế/ Tax code	: 0305299779

2. Tình hình tài chính/ Financial status

- Kỳ báo cáo: Kỳ báo cáo năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024)

Reporting period: Annual Report 2024 (Period: January 01, 2024 – December 31, 2024)

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản theo Báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

Key financial indicators according to the company's financial statements for the reporting period:

Chỉ tiêu <i>Items</i>	Kỳ trước (31/12/2023) <i>Previous period (December 31, 2023)</i>	Kỳ báo cáo (31/12/2024) <i>Current Period (December 31, 2024)</i>
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)/ Shareholder's Equity (VND)		
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ <i>Owner's capital</i>	7.371.229.508.341	12.944.305.447.861
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế/ <i>Reserves Appropriated from profit after tax</i>	4.388.500.198.000	9.775.134.800.000
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ <i>Undistributed profit after tax</i>	67.496.330.852	-
- Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý/ <i>Fair value asset revaluation difference</i>	1.307.497.181.080	796.731.023.225
- Chênh lệch tỷ giá/ <i>Exchange Rate Differences</i>	1.607.735.798.409	2.372.439.624.636
- Chênh lệch tỷ giá/ <i>Exchange Rate Differences</i>	-	-
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)/ <i>Total Liabilities (VND)</i>		
- Nợ vay ngân hàng/ <i>Banks debt</i>	9.883.905.148.184	13.647.819.031.379
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu/ <i>Debt from bond issuance</i>	8.979.275.000.000	12.573.864.000.000
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu/ <i>Debt from bond issuance</i>	120.000.000.000	-
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước/ <i>Private placement bonds in domestic market</i>	120.000.000.000	-
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước/ <i>Publicly offered corporate bonds in domestic market</i>	-	-
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế/ <i>Private placement bonds in international market</i>	-	-
- Nợ phải trả khác/ <i>Other liabilities</i>	784.630.148.184	1.073.955.031.379
+ Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán/ <i>Payables from securities trading activities</i>	13.208.881.699	16.570.221.183
+ Phải trả người bán ngắn hạn/ <i>Short-term payables to suppliers</i>	159.638.295.047	41.321.989.000
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn/ <i>Short-term advances from customers</i>	378.319.774	2.743.133.560
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước/ <i>Taxes and amounts payable to the State</i>	30.619.096.071	64.468.163.305
+ Phải trả người lao động/ <i>Payables to employees</i>	99.745.355.410	185.772.838.870
+ Chi phí phải trả ngắn hạn/ <i>Short-term accrued expenses</i>	47.274.665.672	75.873.258.014
+ Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác/ <i>Other short-term payables and liabilities</i>	15.632.452.570	77.857.377.433
+ Thuế thu nhập hoãn lại phải trả/ <i>Deferred Income Tax Payable</i>	418.133.081.941	609.348.050.014
3. Cơ cấu vốn (lần)/ <i>Capital Structure (times):</i>		
- Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản/ <i>Total debt to Total Assets Ratio</i>	0,57	0,51
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu/ <i>Total debt to Equity ratio</i>	1,34	1,05
4. Khả năng thanh toán (lần)/ <i>Liquidity Ratios (times):</i>		

Chỉ tiêu <i>Items</i>	Kỳ trước (31/12/2023) <i>Previous period (December 31, 2023)</i>	Kỳ báo cáo (31/12/2024) <i>Current Period (December 31, 2024)</i>
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)/ <i>Current Ratio (current Assets/ current Liabilities)</i>	1,81	2,03
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)/ <i>Quick Ratio ((Current Assets - Inventories) / current Liabilities)</i>	1,81	2,03
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)/ <i>Interest Coverage Ratio (EBIT / Interest Expense)</i>	2,01	2,43
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần)/ <i>Bond Debt-to-Equity Ratio (times):</i>		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu/ <i>Total Bond Debt / Shareholder's Equity</i>	0,02	-
- Hệ số dư Nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu/ <i>Bond debt from private placement/ Shareholder's Equity</i>	0,02	-
6. Lợi nhuận (đồng)/ <i>Profitability (VND):</i>		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế/ <i>Profit/Loss Before Tax</i>	570.138.640.134	1.089.337.104.906
- lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính/ <i>Net Profit /net Loss for the Fiscal Year</i>	491.904.659.394	910.692.113.293
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)/<i>Profitability Ratios (%)</i>:		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)/ <i>Return on Assets (ROA) (Net Profit/ Total Assets)</i>	2,85	3,42
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)/ <i>Return on Equity (ROE) (Net Profit / Shareholder's Equity)</i>	6,67	7,04
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%): Công ty Chứng khoán/ <i>Financial safety indicators and capital adequacy ratios in accordance with specialized legal regulations (%): Securities company</i>	434	565

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

The audit opinion on the annual financial statements audited by a qualified audit firm

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)/ *Audit Firm: PwC (Vietnam) Limited Liability Company.*

- Ý kiến của kiểm toán viên: "Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam."

Auditor's Opinion: 'In our opinion, the financial statements present fairly, in all material respects, the financial position of the Company as of December 31, 2024, as well as its financial performance, cash flows, and changes in equity for the year then ended, in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the

Vietnamese Enterprise Accounting System, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of financial statements applicable to securities companies operating in Vietnam.”

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

We hereby commit that we take full legal responsibility for the accuracy, completeness, and truthfulness of the disclosed information above.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
Prepared by

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)
(Signature, Full Name and Position)

Tôn Nữ Việt Hòa/ Ton Nu Viet Hoa (Ms.)
Giám đốc phòng Dịch vụ Khách hàng và Quản lý Sản phẩm
Director of Customer Service and Product Management

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
(Signature, Full Name, and Seal)



Đoàn Minh Thiện / Doan Minh Thien (Mr.)
Phó Tổng Giám đốc/ Deputy Chief Executive Officer

Tài liệu kèm theo bao gồm/ Attached documents:

Báo cáo Tài chính và Báo cáo Tỷ lệ An toàn tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty theo các đường dẫn sau:

The audited Financial Statements and the Financial Safety Ratio Reports for 2023 and 2024 have been published on the company's website at the following links:

<https://www.vietcap.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh>

<https://www.vietcap.com.vn/quan-he-co-dong/chi-so-an-toan-tai-chinh>